



BẢN TIN THUẾ

Số 0414

(Từ 20/01- 25/01/2014)

NỘI DUNG
VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ THUẾ
VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý

Trang

1

2



VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ THUẾ

Thông tư 215/2013/TT-BTC Ngày 31/12/2013	Hướng dẫn về cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.
Nghị định 04/2014/NĐ-CP Ngày 17/01/2014	Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ.
Công văn 126/TCT-CS Ngày 13/01/2014	Hướng dẫn tiếp tục sử dụng hóa đơn đặt in trước năm 2010 và hóa đơn phát hành theo thông tư 153/2010/TT-BTC.
Công văn 127/TCT-CS Ngày 13/01/2014	Hướng dẫn xác định giá tính thuế tài nguyên nước.
Công văn 129/TCT-TNCN Ngày 13/01/2014	Thuế TNCN của phi công thuế qua tổ chức nước ngoài tại Tổng công ty Hàng không Việt Nam.
Công văn 147/TCT-CS Ngày 14/01/2014	Hướng dẫn về phương pháp khai nộp thuế.
Công văn 148/TCT-CS Ngày 14/01/2014	Về việc hoàn thuế bảo vệ môi trường.
Công văn 150/TCT-CS Ngày 14/01/2014	Hướng dẫn về hóa đơn trả hàng đi mượn.
Công văn 151/TCT-KK Ngày 14/01/2014	Hướng dẫn về việc khôi phục mã số thuế.
Công văn 155/TCT-CS Ngày 14/01/2014	Sử dụng hóa đơn đối với hàng hóa xuất khẩu.
Công văn 156/TCT-CS Ngày 14/01/2014	Thuế giá trị gia tăng với mặt hàng bàn thí nghiệm.
Công văn 221/TCT-CS Ngày 17/01/2014	Hướng dẫn về chính sách thu tiền sử dụng đất.
Công văn 231/TCT-TNCN Ngày 17/01/2014	Hướng dẫn về thuế thu nhập cá nhân đối với hộ kinh doanh.
Công văn 232/TCT-TNCN Ngày 17/01/2014	Hướng dẫn về thuế thu nhập cá nhân đối với hộ kinh doanh nộp thuế khoán.
Công văn 234/TCT-KK Ngày 17/01/2014	Hướng dẫn chính sách thuế về kê khai, khấu trừ thuế đối với đơn vị phụ thuộc và sử dụng hóa đơn điều chuyển nội bộ.
Công văn 234/TCT-CS Ngày 17/01/2014	Hướng dẫn về chứng từ thay thế chứng từ thanh toán qua ngân hàng.
Công văn 237/TCT-CS Ngày 17/01/2014	Hướng dẫn về báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn.



Công văn 238/TCT-CS

Ngày 17/01/2014

Công văn 239/TCT-CS

Ngày 17/01/2014

Công văn 259/TCT-CS

Ngày 21/01/2014

Công văn 385/BTC-CST

Ngày 09/01/2014

Hướng dẫn chính sách thuế về việc trích lập dự phòng đầu tư tài chính dài hạn.

Hướng dẫn về khấu trừ thuế giá trị gia tăng trong trường hợp mua hàng hóa, dịch vụ có giá trị dưới hai mươi triệu đồng.

Hướng dẫn về mẫu hóa đơn tự in.

Hướng dẫn về thuế GTGT đối với nông, lâm, thủy sản.

VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý

Hướng dẫn về cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.

Thông tư 215/2013/TT-BTC

Ngày 31/12/2013

Hướng dẫn chính sách thuế về kê khai, khấu trừ thuế đối với đơn vị phụ thuộc và sử dụng hóa đơn điều chuyển nội bộ.

Công văn 234/TCT-KK

Ngày 17/01/2014

Hướng dẫn về chứng từ thay thế chứng từ thanh toán qua ngân hàng.

Theo đó, quy định về cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế có một số điểm mới sau:

Không còn quy định về xét miễn, giảm chi phí cưỡng chế thuế cho cá nhân bị cưỡng chế.

- Không giới hạn mức tiền tạm ứng chi phí cho hoạt động cưỡng chế từ nguồn kinh phí được ngân sách nhà nước giao (trước đây chỉ được tạm ứng không quá 30 triệu đồng);

- Quy định cụ thể việc phân định thẩm quyền ban hành quyết định cưỡng chế thuế đối với đối tượng bị cưỡng chế có nhiều trụ sở đóng tại nhiều địa phương.

Trường hợp Công ty xuất hàng hóa cho các đơn vị trực thuộc để bán hoặc các đơn vị trực thuộc xuất bán hàng hóa cho nhau hoặc các đơn vị trực thuộc xuất hàng hóa về lại Công ty không làm phát sinh doanh thu thì được lựa chọn một trong hai cách sử dụng hóa đơn, chứng từ như sau:

a) Sử dụng hóa đơn GTGT để làm căn cứ thanh toán và kê khai nộp thuế GTGT ở từng đơn vị và từng khâu độc lập với nhau;

b) Sử dụng Phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ kèm theo Lệnh điều động nội bộ; sử dụng Phiếu xuất kho hàng gửi bán đại lý theo quy định đối với hàng hóa xuất cho cơ sở làm đại lý kèm theo Lệnh điều động nội bộ".

Trường hợp xuất điều chuyển mà có phát sinh doanh thu thì phải lập hóa đơn GTGT và kê khai, nộp thuế theo quy định hiện hành.

Đối với trường hợp bên nước ngoài mất khả năng thanh toán, cơ sở xuất khẩu hàng hóa phải có văn bản giải trình rõ lý do và được sử dụng một trong số các giấy tờ sau để thay thế chứng từ thanh toán qua ngân hàng:

- Tờ khai hải quan hàng hóa nhập khẩu từ Việt Nam đã đăng ký với cơ quan hải quan tại nước nhập khẩu hàng hóa (01 bản sao); hoặc

- Đơn khởi kiện đến tòa án hoặc cơ quan có thẩm quyền tại nước nơi người mua cư trú kèm giấy thông báo hoặc kèm giấy tờ có tính chất xác nhận của cơ quan này về việc thụ lý đơn khởi kiện (01 bản sao); hoặc

- Phán quyết thắng kiện của tòa án nước ngoài cho cơ sở kinh doanh (01 bản sao); hoặc



**Công văn 234/TCT-CS
Ngày 17/01/2014**

Nghị định sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ.

**Nghị định 04/2014/NĐ-CP
Ngày 17/01/2014**

Hướng dẫn về hóa đơn trả hàng đi mượn.

**Công văn 150/TCT-CS
Ngày 14/01/2014**

- Giấy tờ của tổ chức có thẩm quyền nước ngoài xác nhận (hoặc thông báo) bên mua nước ngoài phá sản hoặc mất khả năng thanh toán (01 bản sao).

Từ ngày 01/03/2014, tổ chức kinh doanh trừ các trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 6 của Nghị định này, được tự in hóa đơn để sử dụng cho việc bán hàng hóa, dịch vụ nếu có đủ các điều kiện sau:

- Đã được cấp mã số thuế;
- Có doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ;
- Không bị xử phạt về các hành vi vi phạm pháp luật về thuế theo mức do Bộ Tài chính quy định trong 365 (ba trăm sáu mươi lăm) ngày liên tục tính đến ngày thông báo phát hành hóa đơn tự in;
- Có hệ thống thiết bị đảm bảo cho việc in và lập hóa đơn khi bán hàng hóa, dịch vụ;
- Là đơn vị kế toán theo quy định của Luật kế toán và có phần mềm bán hàng hóa, dịch vụ gắn liền với phần mềm kế toán, đảm bảo việc in và lập hóa đơn chỉ được thực hiện khi nghiệp vụ kế toán phát sinh;
- Có văn bản đề nghị sử dụng hóa đơn tự in và được sự chấp thuận cơ quan thuế. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, cơ quan thuế quản lý trực tiếp phải có ý kiến về việc đăng ký sử dụng hóa đơn tự in của doanh nghiệp.

Nghị định cũng cho phép tổ chức có hoạt động kinh doanh, doanh nghiệp có mã số thuế (trừ hộ, cá nhân kinh doanh và các doanh nghiệp vi phạm về quản lý, sử dụng hóa đơn...) được đặt in hóa đơn để sử dụng cho các hoạt động bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ. Trước khi đặt in hóa đơn lần đầu, tổ chức, doanh nghiệp đó phải gửi đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp văn bản đăng ký sử dụng hóa đơn đặt in.

Đối với doanh nghiệp đang sử dụng hóa đơn tự in có hành vi vi phạm về hóa đơn bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi trốn thuế, gian lận thuế hoặc doanh nghiệp thuộc loại rủi ro cao về thuế theo quy định tại Luật quản lý thuế thì không được sử dụng hóa đơn tự in mà phải thực hiện mua hóa đơn của cơ quan thuế trong thời gian 12 tháng. Thời điểm không được sử dụng hóa đơn tự in được tính từ ngày Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trốn thuế, gian lận thuế có hiệu lực thi hành (đối với doanh nghiệp có hành vi vi phạm về hóa đơn dẫn đến trốn thuế, gian lận thuế) hoặc kể từ thời điểm cơ quan thuế yêu cầu (đối với doanh nghiệp thuộc loại rủi ro cao về thuế). Hết thời gian 12 tháng, nếu đáp ứng điều kiện tự in hoặc đặt in hóa đơn, cơ quan thuế thông báo doanh nghiệp chuyển sang tự tạo hóa đơn để sử dụng hoặc tiếp tục mua hóa đơn của cơ quan thuế nếu không đáp ứng điều kiện tự in hoặc đặt in hóa đơn.

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/03/2014.

Người bán phải lập hóa đơn khi bán hàng hóa, dịch vụ, bao gồm cả các trường hợp hàng hóa, dịch vụ xuất dưới các hình thức cho vay, cho mượn hoặc hoàn trả hàng hóa.